

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 15 - PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2026/HS-ST

Ngày: 20 - 03 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - PHÚ THỌ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Minh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Ôn;
2. Ông Bùi Văn Thiệu.

- Thư ký phiên toà: Bà Quách Ngọc Mai - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông Đinh Thế Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 20/03/2026, tại sở Toà án nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2026/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 03 năm 2026 đối với bị cáo:

Quách Văn D, sinh ngày 12/02/1993 tại xã Y, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Xóm V, xã Y, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quách Văn D1, sinh năm 1973 (đã chết) và bà Bùi Thị Q, sinh năm 1974; Bị cáo có vợ là Hà Thị L; sinh năm 1996 và có 01 con.

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 08/04/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (nay là Toà án nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ) ra quyết định số 15/QĐ-TA đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng (chưa được xoá tiền sự).

Nhân thân:

+ Ngày 29/06/2021 sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an thành phố H, tỉnh Hoà Bình xử phạt vi phạm hành chính.

+ Ngày 24/12/2021 sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an thành phố H, tỉnh Hoà Bình xử phạt vi phạm hành chính.

+ Ngày 30/9/2016 bị Tòa án nhân dân TP . Vinh, tỉnh Nghệ An (nay là Toà án nhân dân khu vực 1 – Nghệ An) xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Tại bản án số 421/HSST). Đã chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/12/2025 đến nay, được trích xuất có mặt tại phiên Toà.

**** Người chứng kiến:***

+ Ông Bùi Văn Á, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Xóm C, xã Y, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

+ Ông Bùi Văn B, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Xóm K, xã Y, tỉnh Phú Thọ

(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quách Văn D là đối tượng nghiện chất ma túy, đã bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, hiện đang là đối tượng trong diện theo dõi, quản lý theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 241/QĐ-UBND, ngày 30/9/2025 của Chủ tịch UBND xã Y, tỉnh Phú Thọ, kể từ ngày 29/03/2024 đến ngày 29/03/2026.

Ngày 03/12/2025, Quách Văn D đến khu vực cầu H thuộc phường H, tỉnh Phú Thọ để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây D gặp một người đàn ông không quen biết, không rõ đặc điểm cụ thể, qua trao đổi D hỏi mua và được người này đồng ý bán cho 01 (một) gói ma túy với giá 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng). Mua được ma túy, D mang về nhà tại xóm V, xã Y, tỉnh Phú Thọ sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức chích ma túy trực tiếp vào cơ thể qua đường tĩnh mạch.

Đến ngày 04/12/2025, khi Quách Văn D đang ở nhà thì bị Công an xã Y, tỉnh Phú Thọ mời lên trụ sở để tiến hành xét nghiệm ma túy bằng que test nhanh nước tiểu, kết quả mẫu nước tiểu của Quách Văn D dương tính với chất ma túy OPI (Heroin). Cơ quan Công an đã tiến hành thu mẫu và niêm phong mẫu nước tiểu của Quách Văn D trung cầu giám định theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận giám định số 3678/KL-KTHS ngày 05/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Trong dung dịch màu vàng (nước tiểu) trong chai nhựa trong hộp niêm phong có chữ ký ghi tên Quách Văn D, sinh ngày 12/02/1993, nơi đăng ký HKTT: xóm V, xã Y, tỉnh Phú Thọ gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại Morphine.

Morphine là sản phẩm chuyển hoá của Heroin trong cơ thể con người.

Morphine: Số thứ tự 55, danh mục IIA, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Heroin: Số thứ tự 9, Danh mục IA, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Quá trình điều tra bị cáo Quách Văn D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Quách Văn D tại khu vực phường H, tỉnh Phú Thọ, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ tiếp tục xác minh, làm rõ.

**Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:*

+ 01 (một) dung dịch màu vàng (nước tiểu) trong chai nhựa trong hộp niêm phong có chữ ký ghi tên Quách Văn D. Cơ quan giám định đã sử dụng hết số mẫu trên.

Tại bản Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 02/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ đã quyết định truy tố bị cáo Quách Văn D về tội: "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đại diện VKSND khu vực 15 – Phú Thọ, sau khi xem xét, đánh giá toàn bộ nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên cáo trạng truy

tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 256a của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Quách Văn D phạm tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt chính: Đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Quách Văn D từ 24 tháng - 30 tháng tù; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Quách Văn D đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ truy tố, không có ý kiến bào chữa, tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: lời khai nhận tội của bị cáo Quách Văn D có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản thu mẫu giám định; Biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số 3678/KL-KTHS ngày 05/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ; lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở khẳng định: Quách Văn D là đối tượng nghiện chất ma túy đã bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, hiện đang trong diện theo dõi, quản lý theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 241/QĐ-UBND, ngày 30/9/2025 của Chủ tịch UBND xã Y, tỉnh Phú Thọ. Nhưng ngày 03/12/2025, Quách Văn D đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại địa phận xã Y, tỉnh Phú Thọ. Khi sử dụng ma túy xong, Quách Văn D bị tổ công tác Công an xã Y, tỉnh Phú Thọ tiến hành test chất ma túy trong nước tiểu, kết quả trong nước tiểu của Quách Văn D dương tính với ma túy. Kết quả giám định kết luận trong mẫu nước tiểu của Quách Văn D tìm thấy chất ma túy, loại M (Morphine là sản phẩm chuyển hoá của Heroine trong cơ thể con người). Vì vậy, việc bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đồng thời có đủ cơ sở kết luận bị cáo Quách Văn D phạm tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất gây nghiện, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; là nguyên nhân làm phát sinh tội, tệ nạn xã hội khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được tính chất, mức độ sai trái do hành vi gây ra. Song vì là đối tượng nghiện ma túy, nên bị cáo đã cố ý sử

dùng trái phép chất ma túy loại Heroine để thỏa mãn cơn nghiện. Do vậy, bị cáo Quách Văn D phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi đã thực hiện.

[4] Xét nguyên nhân, điều kiện phạm tội cho thấy: Do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên đã sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroine là nguyên nhân, điều kiện chính dẫn tới hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Xét nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo bị nhiều lần bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật, cụ thể: Ngày 30/9/2016 bị cáo Tòa án nhân dân TP . Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Tại bản án số 421/HSST); Ngày 29/06/2021 và ngày 24/12/2021 sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an thành phố H, tỉnh Hoà Bình xử phạt vi phạm hành chính. Ngày 08/04/2022, bị cáo bị Tòa án huyện L, Hòa Bình ra quyết định số 15/QĐ-TA đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng. Lẽ ra qua những lần bị xử lý trước, bị cáo phải lấy đây là bài học để từ đó tu dưỡng và từ bỏ hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên bị cáo coi thường pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự thiếu rèn luyện, tu dưỡng bản thân.

[6] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mường), sinh sống tại vùng có điều kiện kinh – xã hội đặc biệt khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Quách Văn D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tình tiết cụ thể của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Do đó, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như đáp ứng mục đích đấu tranh phòng ngừa tội phạm trên địa bàn là cần thiết.

[8] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Quách Văn D tài liệu điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án chưa đủ căn cứ xác định và tại phiên tòa bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan giám định đã sử dụng hết số mẫu giám định nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Quách Văn D phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

1.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Quách Văn D 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam 06/12/2025.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Quách Văn D phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- CQCSĐT CA tỉnh Phú Thọ;
- Phòng hồ sơ (PV06) CA tỉnh Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 15 - Phú Thọ;
- PC 10, PC11 – Công an tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Minh Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Ôn

Bùi Văn Thiệu

Nguyễn Thị Thanh Hoa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 15 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Lạc Sơn, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ + án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Minh Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Quang

Quách Văn Tới

Nguyễn Thị Thanh Hoa

HỒ SƠ HÌNH SỰ SƠ THẨM

Thụ lý số: 01/2025/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2025.

BỊ CÁO	QUYẾT ĐỊNH TRUY TỐ	QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN
QUÁCH VĂN LĨNH Sinh năm 1975. Nơi cư trú: xóm Đảng 2, xã Quyết Thắng, tỉnh Phú Thọ.	Cáo trạng số: 02/CT-VKS-KV15, ngày 11/7/2025, truy tố về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 BLHS.	

Bản án số: /2025/HSST ngày tháng năm 2025.

Kháng cáo, kháng nghị

QUYẾT ĐỊNH: Căn cứ vào điểm q khoản 2 Điều 251; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. 1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Đức Lượng phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Bùi Đức Lượng 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 23/08/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. 2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: - Toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định, cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định được niêm phong. Mép dán có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an
--

tỉnh Hòa Bình, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) dao lam và 02 (hai) mảnh giấy bạc được niêm phong trong phong bì một mặt có ghi “Vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở Bùi Đức Lượng, sinh năm 1975, gồm: 01 (một) dao lam và 02 (hai) mảnh giấy bạc kích thước khác nhau”. Mép dán có dấu niêm phong của Công an thị trấn Vụ Bản - Lạc Sơn - Hòa Bình và dấu niêm phong của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn, chữ ký của Bùi Đức Lượng và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/01/2023 giữa Công an huyện Lạc Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn.

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Nghị quyết 326/NQ-QH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo Bùi Đức Lượng phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.